TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51**/2023/QĐST-DS	*Phú Lộc, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng H. Địa chỉ: phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đ, chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Phước Thành N - Giám đốc chi nhánh L.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1955. Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Phạm Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng H theo hợp đồng tín dụng số XXXX ngày 17/12/2020 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung ngày 27/12/2021, tính đến ngày 10/8/2023 là 658.769.187 đồng, trong đó: Nợ gốc: 577.000.000 đồng; Số tiền lãi: 81.769.187 đồng (trong đó lãi trong hạn: 78.532.426 đồng, lãi quá hạn: 3.236.761 đồng).

- Phương thức trả nợ:

+ Lần 1: Vào ngày 20/11/2023: Bà Phạm Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng H số tiền 200.000.000 đồng.

+ Lần 2: Vào ngày 20/6/2024; Bà Phạm Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng H số tiền 458.769.187 đồng.

Kể từ ngày 11/8/2023, bà Phạm Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong

hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng H thì lãi suất mà bà Phạm Thị T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng H cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Trường hợp bà Phạm Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng H có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 19/2020/LC/HĐTC ngày 16/12/2020 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Thửa đất số XX, tờ bản đồ YY, diện tích: VV m^2. Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế và tài sản trên đất. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Phạm Thị T do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày XXXX, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: AAA

+ Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng. Ngân hàng H đã nộp đủ. Bà Phạm Thị T có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng H số tiền 2.000.000 đồng.

+ Về án phí:

Nguyên đơn là Ngân hàng H không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.739.273đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0007085 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc ngày 28/4/2023.

Bị đơn bà Nguyễn Thị T được miễn án phí do bị đơn là người già và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Thảo